

Số: 253/2024/QĐST-HNGĐ

C, ngày 22 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 586/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Ngọc G**, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: **Ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**

\* **Bị đơn:** Anh **Lê Xuân T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: **Ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị **Nguyễn Thị Ngọc G**, sinh năm: 1993 và anh **Lê Xuân T**, sinh năm 1992.  
Cùng địa chỉ: **Ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị Ngọc G** và anh **Lê Xuân T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên **Lê Ngọc Thảo N**, sinh ngày 28/11/2014 cho anh **Lê Xuân T** nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **G** không phải cấp dưỡng nuôi con do anh **T** không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị **Giàu C** quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.
- Về nợ chung: Không có nợ chung.
- Về án phí: Chị **G** tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0016011 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên hoàn lại chị **G** 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã Hậu Mỹ Trinh, CB, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Nhịn**